## Báo cáo cá nhân

GVHD: Nguyễn Hữu Vũ

Chống Đức Anh – 1610032

# Web bán hàng online

Nhóm 32 – Thực tập công nghệ phần mềm – CO3055

Ngày	Version	Công việc
16-3-2019	1.1	Đặc tả chức năng lấy mật khẩu, viết bình luận.
23-3-2019	1.2	User story, mockup cho chức năng lấy mật
		khẩu, mua hàng.
30-3-2019	1.3	Khái niệm, đặc điểm và tính chất của Model
		trong mô hình MVC.

# Mục lục

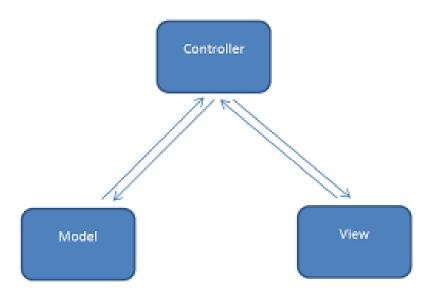
I.	Giới thiệu chung về mô hình MVC	2
	Khái niệm Model là gì?	
	Đặc điểm của Model	
IV	Tính chất của Model	3
	Ví du	
٧.	7 I VI I 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1 1	,

## Giới thiệu chung về mô hình MVC.

MVC (viết tắt của Model-View-Controller) là một mẫu kiến trúc phần mềm để tạo lập giao diện người dùng trên máy tính. MVC chia một ứng dụng thành ba phần tương tác được với nhau để tách biệt giữa cách thức mà thông tin được xử lý nội hàm và phần thông tin được trình bày và tiếp nhận từ phía người dùng.[1][2]

Khi sử dụng đúng cách, mẫu MVC giúp cho người phát triển phần mềm cô lập các nguyên tắc nghiệp vụ và giao diện người dùng một cách rõ ràng hơn. Phần mềm phát triển theo mẫu MVC tạo nhiều thuận lợi cho việc bảo trì vì các nguyên tắc nghề nghiệp và giao diện ít liên quan với nhau.

Trong mẫu Model-View-Controller, mô hình (model) tượng trưng cho dữ liệu của chương trình phần mềm. Tầm nhìn hay khung nhìn (view) bao gồm các thành phần của giao diện người dùng. Bộ kiểm tra hay bộ điều chỉnh (controller) quản lý sự trao đổi giữa dữ liệu và các nguyên tắc nghề nghiệp trong các thao tác liên quan đến mô hình.



#### Khái niệm Model là gì?

Model: là nơi chứa những nghiệp vụ tương tác với dữ liệu hoặc hệ quản trị cơ sở dữ liệu (mysql, mssql...); nó sẽ bao gồm các class/function xử lý nhiều nghiệp vụ như kết nối database, truy vấn dữ liệu, thêm – xóa – sửa dữ liệu... và gửi trả lại phản hồi dựa trên hướng dẫn của "Controller".

#### Đặc điểm của Model.

Model là thành phần chủ yếu được sử dụng để thao tác xử lý dữ liệu. Trong các framework, Model vẫn thường sử dụng theo phương thức Active Record. Một trong những design pattern. Chúng có tác dụng rút ngắn thời gian viết câu truy vấn cho người sử dụng. Biến những câu truy vấn phức tạp trở nên gần gũi và thân thiện với người sử dụng thông qua các thư viện được định nghĩa sẵn.

#### Tính chất của Model.

Model thường sẽ là các phương thức có trách nhiệm xử lý các tác vụ như: select, insert, update, delete các record trong database. Ứng với các lấy dữ liệu, model thường sử dụng mảng để gởi trả kết quả về. Vì mảng có thể cho phép model lưu trữ nhiều thông tin hơn, nên thường các record khi bóc tách chúng sẽ mang các dữ liệu của database một cách chi tiết.

Khi sử dụng models, ta cũng cần tuân theo nguyên tắc chính của chúng là không xuất giá trị trực tiếp trong model. Mà tất cả những dữ liệu ấy, phải đưa vào mảng và trả về theo phương thức. Và tiếp tục ở view ta sẽ sử dụng nó để lấy dữ liệu ra.

#### Ví dụ

```
function getuser($id){
$sql="select * from info where id='$id'";
$this->query($sql);
$row=$this->fetch();
return $row;
}
```

Đây là một function trả về thông tin của user thông qua id của họ, khi Controller gửi yêu cầu đến Model, function sẽ được thực thi và gửi dữ liệu về lại Controller.